

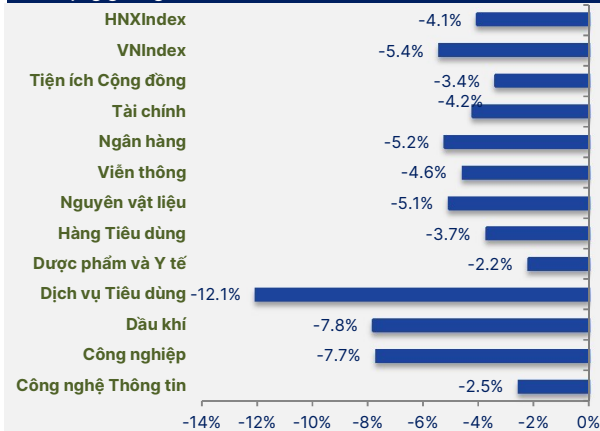
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,646.89	↓ -5.4%	250.09	↓ -4.1%
KLGD (trCP)	3,887.82	↑ 4.9%	322.30	↓ -2.4%
GTGD (tỷ VND)	112,242.13	↓ -5.5%	6,497.33	↓ -4.1%

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

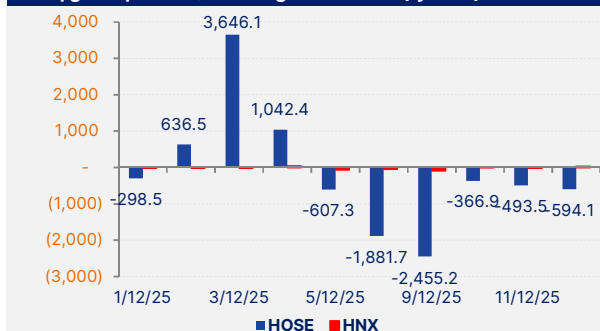
-329.6	VHM	VNM	125.9
-337.7	VCB	CTG	150.5
-556.5	STB	MBB	395.6
-1597.1	VIC	FPT	400.5
-2588.4	VPL	HPG	501.0

GT Bán: (16,094.28) **GT Mua:** 10,303.01

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua/bán ròng của NĐTNN (tỷ VND)



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Sau 04 tuần VNINDEX phục hồi, tăng điểm liên tiếp từ vùng giá 1.580 điểm đến 1.760 điểm. Tuần này thị trường đã tạo đỉnh ngắn hạn khi VNINDEX kiểm định lại vùng giá 1.760 điểm - 1.795 điểm tương ứng đỉnh tháng 10/2025, qua đó cũng xác định đỉnh kỳ vọng của năm 2025. Trong tuần VNINDEX có 04 phiên điều chỉnh mạnh với nhóm cổ phiếu có ảnh hưởng lớn là Vingroup tạo đỉnh, chịu áp lực bán mạnh. Kết tuần VNINDEX giảm mạnh - 5,42% về mức 1.646,89 điểm, chịu áp lực kiểm định hỗ trợ tâm lý 1.600 điểm. Trong khi VN30 kết tuần giảm -5,49% về mức 1.867,03 điểm, chịu áp lực bán mạnh ở vùng giá 2.000 điểm.

Độ rộng thị trường trong tuần tiêu cực sau 04 tuần luân phiên phục hồi. Hầu hết các nhóm ngành đều giảm mạnh, giảm mạnh nhất là bất động sản, tiếp đến là bán lẻ, dầu khí, cảng, chứng khoán, khu công nghiệp, ngân hàng, công nghệ, phân bón, thép.... Thanh khoản thị trường giảm, với khối lượng giao dịch tăng 4,9% so với tuần trước, áp lực bán mạnh khá đột biến trong phiên cuối tuần trên hầu hết các nhóm ngành. Khối ngoại sau tuần mua ròng, bán ròng trở lại với giá trị -5.791 tỷ đồng trên HOSE trong tuần này.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F1512 kết phiên ở mức 1.871,0 điểm, giảm -2,51% so với phiên trước. Chênh lệch chuyển sang dương 3,97 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn 411G1000, 411G3000, 411G6000 chênh lệch dương từ 2,97 điểm đến 4,87 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm - 7,6% so với phiên trước, trên mức trung bình. Cho thấy các trader gia tăng các vị thế đầu cơ khi VN30 biến động mạnh trong phiên. Kỳ vọng VN30 sẽ phục hồi ngắn hạn sau phiên giảm mạnh. Ưu tiên phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2512 chịu áp lực bán với hỗ trợ gần nhất quanh 1.860 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn VN30F2512 là 32.033, giảm các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX sau khi tạo đỉnh đang chuyển sang giai đoạn điều chỉnh dưới vùng kháng cự tâm lý 1.700 điểm, hỗ trợ tâm lý 1.600 điểm. Quá trình điều chỉnh tích lũy có thể kéo dài, với các vị thế đầu tư mới sẽ đánh giá thận trọng hơn dựa trên kỳ vọng kết quả kinh quý IV/2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của các doanh nghiệp. Cũng như các thông tin mới về kế hoạch tăng trưởng tín dụng năm 2026, sau khi tín dụng đã tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2025. Với chỉ số VNINDEX chúng tôi cho rằng vùng giá hợp lý sẽ quanh 1.550 điểm - 1.600 điểm và có thể thị trường sẽ phục hồi nếu tiếp tục chịu áp lực bán trong tuần đến.

Tính đến nay, mức tăng vượt trội của chỉ số VNINDEX đến từ ảnh hưởng tích cực của nhóm cổ phiếu Vingroup. VNINDEX đã tạo đỉnh kỳ vọng trong vùng 1.760 điểm - 1.800 điểm như đã đề cập. VNINDEX sau khi tạo đỉnh, tiếp tục điều chỉnh dưới ảnh hưởng nhóm Vingroup. Thanh khoản cũng suy giảm dưới tác động của một số yếu tố: (1) Lãi suất huy động tăng, lợi tức trái phiếu Chính phủ tăng. (2) Thị trường đang vào giai đoạn cơ cấu danh mục, cân đối các nguồn vốn cuối năm. (3) Rất ít cơ hội sinh lợi vượt trội ngắn hạn. Nhà đầu tư thận trọng đánh giá diễn biến của thị trường, kiểm soát rủi ro ngắn hạn. Đồng thời theo dõi diễn biến cổ phiếu các nhóm ngành khi thời điểm giảm mạnh là những cơ hội tốt để xem xét, đánh giá và tích lũy những cổ phiếu chất lượng.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PET	30.35	31-32	40-42	29	14.5	-3.0%	119.5%	Theo dõi giải ngân
GAS	61.30	61-63	78-80	59	12.2	41.3%	1.1%	Theo dõi giải ngân
MSB	12.40	12.4-12.9	15.2-15.5	12	7.2	15.3%	30.2%	Theo dõi giải ngân
TLG	52.00	51-53	62-64	49	10.8	32.2%	-17.1%	Theo dõi giải ngân
PVD	23.60	22-24	27-29	21	14.7	5.4%	53.1%	Theo dõi giải ngân
AGR	15.50	15-16	21-22	14	22.7	59.9%	118.2%	Theo dõi giải ngân
SGP	27.13	27-28	33-34	25	13.9	34.6%	1387.0%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/4/2025	CLX	15.82	15.1	20-21	15.7	4.8%	Nắm giữ
22/8/2025	FRT	140.00	129.5	165-167	150	8.1%	Đóng vị thế
11/11/2025	SHB	16.00	15.5	18-18.5	16.4	3.2%	Đóng vị thế
17/1/2025	SCS	54.00	55.3	63-65	54	-2.4%	Nắm giữ
28/11/2025	GAS	61.30	63	78-80	62.5	-2.7%	Đóng vị thế
10/12/2025	POW	11.55	12.3	15.5-16	11	-6.1%	Nắm giữ

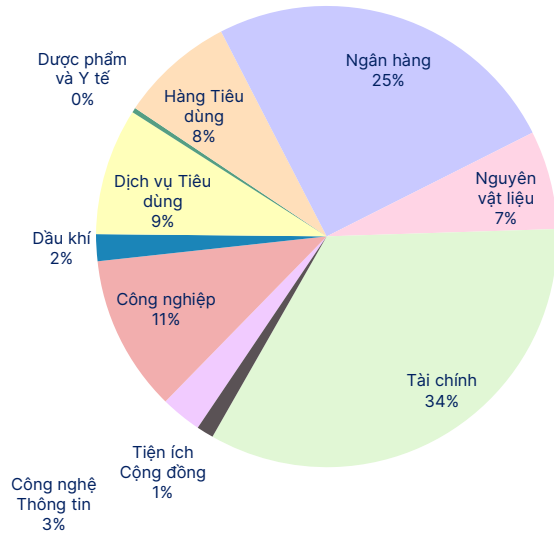
TIN NỔI BẬT

Quốc hội quyết nghị đến năm 2050 Việt Nam trở thành nước hùng cường và thu nhập cao	Chiều 10/12/2025, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phấn đấu đến năm 2050, GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt khoảng 38.000 USD. Theo đó, Quốc hội quyết nghị phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân đạt trên 8%/năm trong thời kỳ 2021-2030; giai đoạn 2026-2030 đạt từ 10%/năm trở lên. Đến năm 2030, GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt khoảng 8.500 USD. Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 28%, và tỷ trọng kinh tế số đạt khoảng 30%GDP. Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng đạt trên 55%. Nghị quyết cũng nêu rõ, giai đoạn 2031 - 2050, phấn đấu tốc độ tăng trưởng GDP bình quân khoảng 7,0 - 7,5%/năm. Đến năm 2050, GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt khoảng 38.000 USD; tỷ lệ đô thị hóa đạt 70 - 75%; chỉ số phát triển con người (HDI) đạt trên 0,85.
Quốc hội thông qua Nghị quyết Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV	Chiều 11/12/2025, tại phiên bế mạc Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết của kỳ họp với tỷ lệ 99.3% đại biểu có mặt tán thành. Tại kỳ họp này, Quốc hội đã thông qua 51 luật và 38 nghị quyết, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho điều hành kinh tế - xã hội giai đoạn tiếp theo. Quốc hội đề nghị Chính phủ, Thủ tướng chỉ đạo các bộ, ngành ban hành đầy đủ văn bản hướng dẫn để các luật, nghị quyết được áp dụng ngay khi có hiệu lực. Các cơ quan được yêu cầu chuẩn bị kỹ lưỡng nội dung trình tại Kỳ họp thứ 1, Quốc hội khóa XVI, bảo đảm tiến độ và chất lượng
Mexico tăng thuế với 1,400 hàng hóa từ châu Á, xe hơi Trung Quốc chịu thuế 50%	Mexico vừa quyết định tăng thuế quan lên tới 50% đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc và các nước châu Á khác, trong bối cảnh căng thẳng thương mại toàn cầu gia tăng và áp lực từ Mỹ về việc hạn chế quan hệ với Bắc Kinh. Thượng nghị viện Mexico đã thông qua đề xuất tăng hoặc áp đặt thuế mới lên tới 50% đối với hàng hóa từ các nước không có hiệp định thương mại, bao gồm Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc, Thái Lan và Indonesia từ năm 2026. Các mặt hàng chịu tác động chính gồm ô tô, phụ tùng ô tô, dệt may, quần áo, nhựa và thép. Phần lớn sản phẩm sẽ chịu thuế quan lên tới 35%, áp dụng cho khoảng 1,400 dòng sản phẩm khác nhau. Xe hơi Trung Quốc sẽ chịu thuế tới 50%. Lư ngay 01-11/12/2025, tại Hà Nội, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan của Việt Nam làm việc với Đoàn công tác của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) để đánh giá toàn diện cơ sở hạ tầng điện hạt nhân quốc gia.
IAEA đánh giá toàn diện cơ sở hạ tầng điện hạt nhân của Việt Nam	Dự thảo báo cáo sơ bộ của Đoàn công tác INIR đưa ra 38 khuyến nghị, 13 đề xuất, trong đó nhấn mạnh những lĩnh vực cần có thêm hành động để mang lại lợi ích cho Việt Nam, bao gồm tăng cường khung pháp lý và quy định cho chương trình điện hạt nhân, thực hiện các kế hoạch nhằm nâng cao năng lực nguồn nhân lực, hoàn thiện công tác chuẩn bị cho giai đoạn đấu thầu và xây dựng, củng cố chiến lược quốc gia về chu trình nhiên liệu hạt nhân và quản lý chất thải phóng xạ và cập nhật các cơ chế phối hợp giữa tất cả các bên liên quan.
Fed tiếp tục giảm lãi suất, dự báo chỉ 1 lần giảm trong năm 2026	Sau 2 ngày họp căng thẳng, đúng như kỳ vọng, ngày 11/12/2025 Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMC) đã cắt giảm lãi suất cho vay qua đêm chủ chốt 0,25 điểm phần trăm, đưa về khoảng 3,5%-3,75% nhưng báo hiệu sẽ thận trọng hơn với các đợt cắt giảm tiếp theo Sau 3 lần hạ lãi suất trong năm nay, các quan chức đã trở nên thận trọng hơn với việc hạ lãi suất. Dựa trên biểu đồ dot-plot – vốn thể hiện dự báo lãi suất của từng thành viên, các quan chức Fed dự báo chỉ một đợt cắt giảm vào 2026 và một đợt khác vào 2027 trước khi lãi suất quỹ liên bang đạt mục tiêu dài hạn khoảng 3%.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Định giá Thị trường: P/E

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Định giá Thị trường: P/B



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,125,081	5.6%	1,147	127.3	6.9
VCB	481,287	16.8%	4,202	13.7	2.2
VHM	415,259	11.7%	6,134	16.5	1.8
CTG	269,037	21.0%	6,208	8.1	1.6
BID	264,003	16.7%	3,781	9.9	1.6

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	↑ 24.38%	2.4%	408	40.3	1.0
HVX	↑ 17.62%	-12.0%	-918	-	0.4
TTF	↑ 16.31%	6.7%	64	63.7	4.2
VSI	↑ 11.43%	17.1%	2,575	10.1	1.7
FUCTVGF	↑ 10.49%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	18,766,530	11.9%	1,876	14.2	1.6
MBB	15,674,863	19.4%	3,017	8.2	1.5
SHB	5,871,946	19.0%	2,577	6.3	1.1
FPT	4,186,576	22.9%	5,280	18.2	3.8
PVD	4,026,039	5.4%	1,598	15.5	0.8

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	330,844,161	19.0%	2,577	6.3	1.1
VIX	189,970,411	24.1%	2,766	8.5	1.8
HPG	169,187,740	11.9%	1,876	14.2	1.6
VPB	129,858,631	13.5%	2,603	10.8	1.4
MBB	123,272,279	19.4%	3,017	8.2	1.5

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
VTB	↓ -21.07%	6.2%	1,076	19.8	1.2
GEE	↓ -20.56%	44.5%	9,095	21.0	8.7
PLP	↓ -19.83%	3.0%	346	19.3	0.6
HII	↓ -19.81%	8.3%	1,035	7.2	0.6
HID	↓ -19.04%	5.7%	712	12.8	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VPL	(23,576,493)	-0.3%	-60	-	4.5
STB	(11,499,196)	20.9%	6,519	7.3	1.4
VIC	(10,397,061)	5.6%	1,147	127.3	6.9
HDB	(9,831,866)	23.2%	4,082	7.8	1.7
ACB	(9,599,310)	19.9%	3,385	7.1	1.3

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
HJS	15/12/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BCF	15/12/2025	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1.200 đồng/CP
IDV	15/12/2025	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
WCS	15/12/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 16.666 đồng/CP
GMD	15/12/2025	Giao dịch bổ sung - 797.286 CP
VTZ	15/12/2025	Giao dịch bổ sung - 28.000.000 CP
DHT	15/12/2025	Giao dịch bổ sung - 8.233.778 CP
PGB	15/12/2025	Giao dịch bổ sung - 49.996.424 CP
VLS	15/12/2025	Giao dịch lần đầu - 24.500.000 CP
SMC	15/12/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
CTP	15/12/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
NTL	16/12/2025	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
VCS	16/12/2025	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1.800 đồng/CP
CAT	16/12/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
CAT	16/12/2025	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10.000 đồng/CP
EME	16/12/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
VIE	16/12/2025	Giao dịch bổ sung - 3.000.000 CP
PVG	16/12/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025 lần 2
TOT	16/12/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
MDA	16/12/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
CYC	16/12/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
VSI	17/12/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
DVC	17/12/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
BBC	17/12/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 lần thứ 2
TTA	18/12/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5
HTG	18/12/2025	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2.500 đồng/CP
KDM	18/12/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
SRF	18/12/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
H11	18/12/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
SIV	19/12/2025	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
TLT	19/12/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
SHI	19/12/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
TIP	19/12/2025	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 300 đồng/CP

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: 84.24.38181888

Fax: 84.24.38181688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM

Tel: 84.28.39151368

Fax: 84.28.39151369

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng

Tel: 84.236.3525777

Fax: 84.236.3525779

Email: contact-dn@shs.com.vn